

Số: 24/2022/QĐST-HNGĐ

An Lão, ngày 20 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 30/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị S, địa chỉ: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Ông Đỗ Xuân B, địa chỉ: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09 tháng 6 năm 2000 của Quốc hội về việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ Thông tư số 01/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 03 tháng 01 năm 2001 hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 35/2000/QH10;

Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị S và Ông Đỗ Xuân B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị S và Ông Đỗ Xuân B thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Bà Vũ Thị S và ông Đỗ Xuân B có 04 con chung là Đỗ Xuân Đ, sinh năm 1977, Đỗ Xuân Đ, sinh năm 1979, Đỗ Xuân L, sinh năm 1982 và Đỗ Xuân L, sinh năm 1984. Các con đều đã đủ 18 tuổi, vấn đề nuôi dưỡng không đặt ra nên bà Vũ Thị S và ông Đỗ Xuân B không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: Bà Vũ Thị S và ông Đỗ Xuân B không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về án phí: Bà Vũ Thị S và ông Đỗ Xuân B đều được miễn án phí.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã Q;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Định

